

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm vật dụng năm 2026 - 2027 của Bệnh viện ĐKKV Long Khánh.

- Tên gói thầu: Mua sắm vật dụng năm 2026 - 2027 của Bệnh viện ĐKKV Long Khánh.

- Chủ đầu tư: Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh.

- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu.

- Thời gian thực hiện: 365 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Nhà thầu chào hàng hóa phải đáp ứng các thông số kỹ thuật như sau:

Stt	Danh mục hàng hóa	Đặc điểm kỹ thuật	Đvt	Số lượng
1	Băng keo trong nhỏ	- Được sản xuất bằng màng OPP trong suốt chống thấm tốt và độ dính cao, bề mặt dai, không rách. - Màng được phủ 01 mặt keo dính tốt trên nhiều bề mặt vật liệu. - Lõi nhựa nhỏ. - Màu trắng trong suốt - Độ dày của màng: 50mic. - Kích thước: $\geq 1,8$ cm. - Độ dài ≥ 25 yard (tương đương ≥ 22 mét)	Cuộn	125
2	Băng keo trong lớn 48mm (100 Yards)	- Được sản xuất bằng màng OPP chống thấm tốt và độ dính cao, bề mặt dai, không rách. - Màng được phủ 01 mặt keo dính tốt trên nhiều bề mặt vật liệu. - Độ dày của màng: 50mic. - Kích thước: Rộng 4,8cm; dài ≥ 100yard - Quy cách: 1.4kg/cây (6 cuộn) ≥ 90m	Cuộn	10
3	Bao tay mũ dài	- Găng tay cao su có nếp nhăn - Găng tay cao su được sản xuất từ cao su tự nhiên Latex. - Kích thước chiều dài: size M ≥ 35cm, size L ≥ 39cm. - Màu sắc: Vàng, Hồng, Kem - Quy cách đóng gói trong bao PE 1 đôi/gói	Đôi	60
4	Bao PP 6cm x 12 cm	- Loại bao kiếng trong - Nguyên liệu: Nhựa PP	kg	42

Stt	Danh mục hàng hóa	Đặc điểm kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		- Kích thước: 6 cm x 12 cm; dung sai $\pm 2\%$. - Độ dày: $\geq 0,02$ mm		
5	Túi phân hủy sinh học màu trắng đáy 15cm	- Túi nilong tự hủy sinh học màu trắng, có 2 quai xách, đáy túi xếp góc. - Nguyên liệu: Nhựa phân hủy sinh học PBAT, PLA hoặc hỗn hợp PBAT + PLA, có nguồn gốc sinh học từ tinh bột thực vật (ngô, sắn, khoai tây, mía...). - Kích thước: 15 cm x 25 cm, dung sai $\pm 2\%$. - Độ dày 0,02-0,03 mm	Kg	242
6	Túi phân hủy sinh học màu trắng đáy 20cm	- Túi phân hủy sinh học màu trắng, có 2 quai xách, đáy túi xếp góc - Nguyên liệu: Nhựa phân hủy sinh học PBAT, PLA hoặc hỗn hợp PBAT + PLA, có nguồn gốc sinh học từ tinh bột thực vật (ngô, sắn, khoai tây, mía...). - Kích thước: 20 cm x 30 cm, dung sai $\pm 2\%$. - Độ dày 0,02-0,03 mm	Kg	254
7	Túi phân hủy sinh học màu trắng đáy 25cm	- Túi phân hủy sinh học màu trắng, có 2 quai xách, đáy túi xếp góc - Nguyên liệu: Nhựa phân hủy sinh học PBAT, PLA hoặc hỗn hợp PBAT + PLA, có nguồn gốc sinh học từ tinh bột thực vật (ngô, sắn, khoai tây, mía...). - Kích thước: 25 cm x 40 cm, dung sai $\pm 2\%$. - Độ dày 0,02-0,03 mm	Kg	64
8	Túi phân hủy sinh học màu trắng đáy 30cm	- Túi phân hủy sinh học màu trắng, có 2 quai xách, đáy túi xếp góc - Nguyên liệu: Nhựa phân hủy sinh học PBAT, PLA hoặc hỗn hợp PBAT + PLA, có nguồn gốc sinh học từ tinh bột thực vật (ngô, sắn, khoai tây, mía...). - Kích thước: 30 cm x 50 cm, dung sai $\pm 2\%$. - Độ dày 0,02-0,03 mm	Kg	300
9	Túi nylon thân thiện môi trường màu vàng đáy 30cm	- Túi nylon thân thiện môi trường màu vàng, có 2 quai xách, đáy túi xếp góc. - In logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo theo quy định. - Nguyên liệu: Nhựa HDPE, có sử dụng nguyên liệu nhựa tái chế, mức tối thiểu 20% theo tiêu chí nhãn sinh thái, hoặc các tiêu chí đương đương. - Kích thước: 30cm x 50cm (đáy túi xếp góc), dung sai $\pm 2\%$. - Độ dày $\geq 0,05$ mm	Kg	4

Stt	Danh mục hàng hóa	Đặc điểm kỹ thuật	Đvt	Số lượng
10	Túi nylon thân thiện môi trường màu vàng đáy 35cm	- Túi nylon thân thiện môi trường màu vàng, có 2 quai xách, đáy túi xếp góc. - In logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo theo quy định. - Nguyên liệu: Nhựa HDPE, có sử dụng nguyên liệu nhựa tái chế, mức tối thiểu 20% theo tiêu chí nhãn sinh thái, hoặc các tiêu chí đương đương. - Kích thước: 35cm x 60cm (đáy túi xếp góc), dung sai $\pm 2\%$. - Độ dày $\geq 0,05$ mm	Kg	542
11	Túi nylon thân thiện môi trường màu vàng đáy 40cm	- Túi nylon thân thiện môi trường màu vàng, có 2 quai xách, đáy túi xếp góc. - In logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo theo quy định. - Nguyên liệu: Nhựa HDPE, có sử dụng nguyên liệu nhựa tái chế, mức tối thiểu 20% theo tiêu chí nhãn sinh thái, hoặc các tiêu chí đương đương. - Kích thước: 40 cm x 70cm (đáy túi xếp góc), dung sai $\pm 2\%$. - Độ dày $\geq 0,05$ mm	Kg	570
12	Túi nylon thân thiện môi trường màu vàng đáy 60cm	- Túi nylon thân thiện môi trường màu vàng, có 2 quai xách, đáy túi xếp góc. - In logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo theo quy định. - Nguyên liệu: Nhựa HDPE, có sử dụng nguyên liệu nhựa tái chế, mức tối thiểu 20% theo tiêu chí nhãn sinh thái, hoặc các tiêu chí đương đương. - Kích thước: 60 cm x 80cm (đáy túi xếp góc), dung sai $\pm 2\%$. - Độ dày $\geq 0,05$ mm	kg	30
13	Túi nylon thân thiện môi trường màu xanh đáy 35cm	- Túi nylon thân thiện môi trường màu xanh, có 2 quai xách, đáy túi xếp góc. - In logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo theo quy định. - Nguyên liệu: Nhựa HDPE, có sử dụng nguyên liệu nhựa tái chế, mức tối thiểu 20% theo tiêu chí nhãn sinh thái, hoặc các tiêu chí đương đương. - Kích thước: 35cm x 50cm (đáy túi xếp góc), dung sai $\pm 2\%$. - Độ dày $\geq 0,05$ mm	Kg	110
14	Túi nylon thân thiện môi	- Túi nylon thân thiện môi trường màu xanh, có 2 quai xách, đáy túi xếp góc.	Kg	1.622

Stt	Danh mục hàng hóa	Đặc điểm kỹ thuật	Đvt	Số lượng
	trường màu xanh đáy 40cm	- In logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo theo quy định. - Nguyên liệu: Nhựa HDPE, có sử dụng nguyên liệu nhựa tái chế, mức tối thiểu 20% theo tiêu chí nhãn sinh thái, hoặc các tiêu chí đương đương. - Kích thước: 40 cm x 70cm (đáy túi xếp góc), dung sai $\pm 2\%$. - Độ dày $\geq 0,05$ mm		
15	Túi nylon thân thiện môi trường màu xanh đáy 60cm	- Túi nylon thân thiện môi trường màu xanh, có 2 quai xách, đáy túi xếp góc. - In logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo theo quy định. - Nguyên liệu: Nhựa HDPE, có sử dụng nguyên liệu nhựa tái chế, mức tối thiểu 20% theo tiêu chí nhãn sinh thái, hoặc các tiêu chí đương đương. - Kích thước: 60 cm x 80cm (đáy túi xếp góc), dung sai $\pm 2\%$. - Độ dày $\geq 0,05$ mm	kg	50
16	Bình xịt côn trùng (kiến, gián...)	- Dung tích 600ml - Thành phần: Cypermethrin, Prallethrin, Imiprothrin, khí hóa lỏng (propan/butan), isopropanol, karosene, hương dầu khuynh diệp giúp tiêu diệt côn trùng như ruồi, muỗi, kiến... một cách nhanh chóng và hiệu quả.	Chai	33
17	Chai nhựa 10ml	- Chất liệu: Nhựa LDPE nguyên sinh - Dung tích: 10ml - Màu sắc: Chai nhựa thân trong, nắp màu trắng	Chai	16.500
18	Chổi quét trần, mạng nhện cán dài Inox	- Chổi quét trần, mạng nhện cán dài Inox - Cán chổi: Inox 304 cao cấp, dạng rút 3 đoạn. - Chiều dài: Tối thiểu 1.5m, kéo dài tối đa 4.5m. - Đầu chổi: Sợi cước nhựa PP dày, mềm, dạng hình cầu (quét sạch mọi góc cạnh). - Kết cấu: Khớp nối xoay chắc chắn, không bị võng khi kéo dài hết cỡ. - Trọng lượng: Siêu nhẹ (< 1kg) dễ thao tác trên cao liên tục. - Tính năng: Đầu chổi tháo rời được để vệ sinh hoặc thay thế.	Cái	14
19	Miếng cọ xoong nồi	- Miếng cọ xoong nồi lót mút chuyên dụng dùng cho việc vệ sinh, đánh rửa xoong nồi, ấm chảo hay các vật dụng có bề mặt bằng thép/inox/nhôm... sạch sẽ & an toàn - Chất liệu: + Men thép không gỉ, bền dai, cho thời gian sử	Miếng	100

Stt	Danh mục hàng hóa	Đặc điểm kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		dụng lâu dài + Vải không dệt Polyester (có mài mòn), bột Polyurethane kháng khuẩn, an toàn - Khả năng chịu được nhiệt độ từ -20 ~ 90°C - Kích thước: 175 × 80 × 50mm - Trọng lượng: 55g - Cước khi chùi rửa cước không bị gãy, làm sạch bóng vật dụng, sử dụng được nhiều lần - Đóng gói 1 ví/ 2 miếng		
20	Miếng cước rửa chén xanh lớn	- Kích thước: 15 x 19 cm - Được làm từ sợi cước tổng hợp (như sợi Polyamide hoặc Poly tổng hợp) kết hợp với các hạt mài (chất nhám) được phủ đều trên bề mặt. - Sợi cước bền bỉ, không dễ bị rách hoặc rã sợi khi gặp nước hoặc hóa chất tẩy rửa	Miếng	30
21	Miếng cước rửa chén xanh nhỏ	- Chất liệu: Sợi Poly tổng hợp + hạt mài - Màu sắc: Màu xanh lá cây - Kích thước: 8x11cm- Đóng gói 10 miếng/lốc	Miếng	30
22	Dầu gội đầu chai	- Khối lượng: 650g (631ml) - Thành phần: Thành phần: Water, Sodium Laureth Sulfate, Dimethiconol, Cocamidopropyl Betaine, Sodium Chloride, Perfume, Citric Acid, TEA- Dodecylbenzenesulfonate, Carbomer, Sodium Benzoate, Guar Hydroxypropyltrimonium Chloride, PEG-45M, Trideceth-10, Disodium EDTA, Phenoxyethanol, Mica, Titanium Dioxide, Lysine HCl, Sodium Sulfate, Silica, Prunus Amygdalus Dulcis (Sweet Almond) Oil, Polysorbate 20, Glycerin, Gleditsia Australis Fruit Extract, Iodopropynyl Butylcarbamate, Oryza Sativa (Rice) Extract, BHT, Ascorbic Acid, Tocopheryl Acetate, Panthenol, Potassium Sorbate, Sorbic Acid, Niacinamide, Biotin, CI 47005, CI 17200, CI 42051.	chai	120
23	Dầu gội đầu gói	- Trọng lượng: khoảng 6g/ 1 gói, 12 gói 1 dây - Thành phần: Thành phần: Water, Sodium Laureth Sulfate, Cocamidopropyl Betaine, Perfume, Dimethiconol, Sodium Benzoate, Menthol, Dimethicone, Piroctone Olamine, Carbomer, Glycol Distearate, Sodium chloride, Citricacid, Laureth-4, Guar Hydroxypropyltrimonium Chloride, Synthetic Fluorphlogopite, Glycerin, PPG-7, Niacinamide, Titanium dioxide, Acrylamidopropyltrimonium	Gói	3.000

Stt	Danh mục hàng hóa	Đặc điểm kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		Chloride/Acrylamide Copolymer, Disodium EDTA, TEA-Dodecylbenzenesulfonate, TEA-Sulfate, Laureth-23, Poloxamer 407, Helianthus Annuus (Sunflower) Seed Oil, Benzoic acid, Phenoxyethanol, Glycine, PEG-4, Xanthan gum, Propylene glycol, Potassium sorbate, Iodopropynyl Butylcarbamate, Mentha Piperita (Peppermint) Leaf Extract, Citrus Aurantifolia (Lime) Lucie, Glucose, Sodium sulfate, Lactic acid, CI 42090		
24	Dầu xả tóc gói	- Trọng lượng: khoảng 6g/ 1 gói, 12 gói 1 dây - Thành phần: Thành phần: Water, Cetearyl Alcohol, Behentrimonium Chloride, Perfume, Dipropylene Glycol, Lactic Acid, Caprylic/Capric Triglyceride, Disodium EDTA, Acrylates/Beheneth-25 Methacrylate Copolymer, PEI 45/TMP/Xylene Diisocyanate Crosspolymer, Magnesium Nitrate, Lysine HCl, Phenoxyethanol, Bentonite, Caprylyl Glycol, Polyquaternium-4, Sodium Polystyrene Sulfonate, Cellulose Gum, Cocos Nucifera (Coconut) Oil, Sodium Lauryl Sulfate, Polysorbate 20, Methylchloroisothiazolinone, Magnesium Chloride, Glycerin, Gleditsia Australis Fruit Extract, Sodium Benzoate, Methylisothiazoli-none, Oryza Sativa (Rice) Extract, Sodium Sulfate, Sodium Chloride, Ascorbic Acid, Tocopheryl Acetate, Panthnol, Acetic Acid, Potassium Sorbate, Sorbic Acid, Niacinamide, Biotin, CI 17200, CI 42090	Gói	1.500
25	Dép nhựa tổ ong	- Nhiều màu theo yêu cầu, chất liệu cao su, dày dặn, mềm dẻo, êm chân. - Kích thước: đế dày tối thiểu 3cm chống trơn trượt. - Nhiều kích cỡ: size 39: 25.5cm; size 40: 26cm; size 41: 26.5cm; size 42: 27cm; Size 43: 27.5cm.	Đôi	60
26	Ghế bố	- Ghế bố gấp gọn loại tốt - Khung: Sắt tròn Ø22 - Ø25mm, dày 1.0mm - 1.2mm. Sơn tĩnh điện kháng khuẩn. - Mặt ghế: Vải dù Oxford 1200D hoặc lưới Textilene (dày, chống giãn). - Tải trọng: Chịu lực tĩnh 150kg (Sử dụng an toàn 120kg). - Giao một trong hai loại sau theo yêu cầu: + Loại 1 (Ghế ngồi):	Cái	50

Stt	Danh mục hàng hóa	Đặc điểm kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		Kích thước: 55 x 100 x 15cm. Lưng tựa 70cm, chân cao 35cm. Tăng giảm độ ngả linh hoạt. + Loại 2 (Ghế nằm): Kích thước mở: 70 x 190 x 30cm. - Thiết kế xếp gọn tối đa (để gầm giường bệnh). - Chân có nút nhựa ABS dày >5mm chống trượt; Mỗi hàn robot nhẵn mịn.		
27	Ghế đầu nhựa	Ghế đầu nhựa cao không lưng - Chất liệu: Nhựa PP. - Kích thước (26 x 26 x 45) cm - Trọng lượng: 1.05 kg/ cái - Màu sắc: màu xanh dương, màu đỏ	Cái	5
28	Giấy vệ sinh cuộn lớn	- Trọng lượng $\geq 900\text{g}/\text{cuộn}$ - Định lượng $\geq 17\text{ gsm}$, giấy 2 lớp - Chiều dài: $\geq 200\text{m}$ - Chiều cao cuộn: $\geq 95\text{mm}$ - Nguyên liệu: 100% bột giấy nguyên chất. - Chỉ tiêu cơ lý: + Độ bền kéo: theo chiều dọc $\geq 100\text{N/m}$, theo chiều ngang: $\geq 45\text{N/m}$ + Dễ tan trong nước, khả năng hấp thụ nước: $\geq 7,5\text{ g/g}$. - Chỉ tiêu hóa học: + Hàm lượng chì (Pb) $\leq 0,003\text{ mg/dm}^2$ + Hàm lượng cadimi (Cd) $\leq 0,002\text{ mg/dm}^2$ + Hàm lượng thủy ngân (Hg) $\leq 0,002\text{ mg/dm}^2$ + Hàm lượng Formaldehyde $\leq 1,0\text{ mg/dm}^2$	Cuộn	520
29	Giấy vệ sinh cuộn nhỏ	- Giấy 2 lớp, có lõi, đóng gói 10 cuộn/gói . - Định lượng: $\geq 17\text{gsm}$ - Trọng lượng: $\geq 100\text{g}/\text{cuộn}$ - Chiều cao cuộn: $\geq 100\text{mm}$ - Chiều dài: $\geq 25\text{m}$, giấy 2 lớp - Nguyên liệu: 100% bột giấy nguyên chất. - Chỉ tiêu cơ lý: + Độ bền kéo đối với 2 lớp giấy trung bình: theo chiều dọc $\geq 100\text{ N/m}$, theo chiều ngang $\geq 45\text{N/m}$ + Dễ tan trong nước, khả năng hấp thụ nước: $\geq 7,5\text{ g/g}$ - Chỉ tiêu hóa học: + Hàm lượng chì (Pb) $\leq 0,003\text{ mg/dm}^2$ + Hàm lượng cadimi (Cd) $\leq 0,002\text{ mg/dm}^2$ + Hàm lượng thủy ngân (Hg) $\leq 0,002\text{ mg/dm}^2$ + Hàm lượng Formaldehyde $\leq 1,0\text{ mg/dm}^2$	Cuộn	2.000

Stt	Danh mục hàng hóa	Đặc điểm kỹ thuật	Đvt	Số lượng
30	Giấy vuông	- Số lượng: 100 tờ/ bịch, - Kích thước: 33cmx33cm, giấy 1 lớp. - Định lượng ≥ 17 gsm - Nguyên liệu: 100% bột giấy nguyên chất. - Giấy trắng rập nổi - Chỉ tiêu cơ lý: + Độ bền kéo: theo chiều dọc ≥ 100N/m, theo chiều ngang ≥ 40N/m + Khả năng hấp thụ nước: $\geq 7,5$ g/g. - Chỉ tiêu hóa học: + Hàm lượng chì (Pb) $\leq 0,003$ mg/dm² + Hàm lượng cadimi (Cd) $\leq 0,002$ mg/dm² + Hàm lượng thủy ngân (Hg) $\leq 0,002$ mg/dm² + Hàm lượng Formaldehyde $\leq 1,0$ mg/dm²	Bịch	100
31	Gối + Áo gối	- Kích thước: 40cm x 50cm - Ruột gối làm từ sợi tre hoặc hỗn hợp. - Thân thiện với môi trường, an toàn cho da. - Thoáng khí, có khả năng kháng khuẩn. - May theo mẫu Bệnh viện	Bộ	50
32	Khăn lông trắng	Chất liệu: Cotton Kích thước: DxR=28*42 cm Trọng lượng: 50 gram Màu sắc: Trắng	Cái	16.548
33	Khăn vàng	Chất liệu: Cotton Kích thước: DxR=28*42 cm Trọng lượng: 50 gram Màu sắc: Vàng	Cái	1.120
34	Ky hút rác	- Ky hút rác lớn - Nguyên liệu PP chính phẩm - Kích thước 29,9 x 35,5 x 69,5 cm - Màu sắc: Đỏ, Dương, Lá	Cái	7
35	Miếng lau nhà chữ nhật dày 60 cm	- Kích thước 60cm - Sợi cotton 100%, thấm hút tốt - Màu xanh - Trọng lượng 200 gram/ miếng	Miếng	60
36	Nước lau kiếng	- Dung tích 5 lít - Thành phần: Aqua, Alcohol, Isoproply Alcohol, Bezalkonium Chloride, Surfactants, Fragrance - Màu xanh dương	Bình	25
37	Nước lau sàn	- Trọng lượng: 3,8 kg - Thành phần: Nước, Alcohol Ethoxylated; Carbomer; Triethanol Amine, Methlisothiazolinone, Chloromethylisothiazolinone, Hương thơm	Bình	270

Stt	Danh mục hàng hóa	Đặc điểm kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		(chứa chiết xuất tinh dầu hoa Jasmine (910 ppm)), Green Tea Extract (2ppm). CI 45100		
38	Nước tẩy bồn cầu	- Dung tích: 900ml - Thành phần: Sodium Hypochlorite, Cocamine Oxide, Sodium Laureth Sulfate, Sodium Hydroxide, Lauric acid, Sodium Silicate, Sodium Metaperiodate, nước, chất thơm, CI 74260	Chai	188
39	Nước xả vải	- Quy cách: bịch 3 lít - Thành phần: Nước, Diisopropylester Dimethyl Ammoniummethylsulfate, Didecyl Dimethyl Ammonium Chloride, Cationic polymer, Formic acid, Hydrochloric Acid; Sodium 1-hydroxyethane-1,1-diphosphonate, Silicone, Chất tạo hương, Chất tạo màu.	Lít	1.164,8
40	Pin AAA	- Quy cách đóng gói: 2 viên / vỉ , 20 vỉ / hộp, 10 hộp / thùng - Kích cỡ pin: Pin AAA - Điện thế tiêu chuẩn: 1,5 Volt - Chất liệu: Pin Kiềm / Pin Alkaline	Cục	410
41	Pin tiểu AA	- Pin tiểu đóng gói dạng Vỉ: 2 viên / vỉ - Kích cỡ pin: Pin Tiểu / Pin AA - Chất liệu: Pin Kiềm / Pin Alkaline - Điện thế tiêu chuẩn: 1,5 Volt	Cục	200
42	Tấm bông	- Chất liệu: Tay cầm nhựa PP nguyên sinh, hai đầu 100% bông xơ tự nhiên - Kích thước: thân dài 75mm (± 1); đầu bông: 4,8 mm ($\pm 0,2$) - Đóng gói 200 que/bịch	Que	66.000
43	Thảm chùi chân 40 x 60	- Kích thước: 40x60cm - Chống trượt - Vải Microfiber cao cấp - Màu sắc: Xanh, Đỏ, Tím, Ca cao - Để chống trượt - Trọng lượng: 500g/ 1cái	Cái	100
44	Thảm nhựa	- Chất liệu: nhựa - Kiểu dệt: Mật sợi rời - Kích thước: 40x60 cm - Độ dày: khoảng 10 mm	Cái	5
45	Thảm nhựa lớn	- Chất liệu: nhựa - Kiểu dệt: Mật sợi rời - Kích thước: 60x120 cm - Độ dày: khoảng 10 mm	Cái	6
46	Thun tròn sợi lớn	- Thành phần cao su tự nhiên cao. - Thun vàng, khoanh lớn, đường kính 4cm	Kg	20

Stt	Danh mục hàng hóa	Đặc điểm kỹ thuật	Đvt	Số lượng
		- Qui cách đóng gói: 0.5kg/bịch - Nhãn hiệu: Hiệp Thành hoặc tương đương...		
47	Tinh dầu	- dung tích 100ml. Mùi xả chanh - Thành phần: Citral, Geraniol, Myrcene, Citronellal, Citronellol,..	Chai	24
48	Túi lưới giặt đồ	- Kích thước: 50x60cm - Vải lưới mịn và thưa, chất liệu 100% polyester, màu trắng. Cho quần áo vào khoảng 2/3 thể tích túi, đóng dây kéo: cho nguyên túi quần áo vào máy giữ nguyên trong quá trình giặt và sấy.	Cây	345
49	Viên tẩy bồn cầu	- Viên nén hình tròn, trọng lượng 45g/viên - Thành phần: Sodium Alkylbenzene Sulfonate, Benzalkonium Chloride, Sodium Bicarbonate, Sodium Gluconate, Sodium Sulfate, Cellulose Gum, Chất tạo màu, Chất thơm, Nước - Quy cách: Vỉ 4 viên	Viên	200
50	Xà bông bột	- Xà bông dạng bột với công thức tác động nén ultimate dose đậm đặc hơn bột giặt tay thông thường. - Dùng cho máy giặt cửa trên - Thành phần: Sodium Linear Alkylbenzene Sulfonate, Sodium Lauryl Sulfate, Sodium Carbonate, Calcium Carbonate, Sodium Silicate, Sodium sulfate, Sodium Chloride, Acrylic/Maleic Copolymer; Dimethicone, 4,4 Diamino-stilbene-N,N'-bis(1,3,5-triazin-4-morpholino-6-anilino)-2,2'-disulphonic acid disodium salt, Disodium Distyrylbiphenyl Disulfonate, Chất thơm (Chứa tinh dầu thiên nhiên 87ppm); Enzyme, Chất tạo màu. - Với công thức ít bột có tác dụng bảo vệ tốt nhất cho máy giặt, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế nghiêm ngặt về phân hủy sinh học và an toàn. - Quy cách đóng: bịch 5,7kg.	Kg	1.100

***Lưu ý:** Các nhãn hiệu của sản phẩm cụ thể (nếu có) được nêu ở trên nhằm mục đích để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa. Nhà thầu tham dự thầu đề xuất các nhãn hiệu hàng hóa tương đương (hoặc tốt hơn) vẫn được xem xét, đánh giá.

1.3. Các yêu cầu khác

- Giá đã bao gồm toàn bộ chi phí vận chuyển tới địa điểm giao hàng tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh. Địa chỉ: Số 911, đường 21/4, P. Bình Lộc, T.Đồng Nai.

Mục 2. Bản vẽ

- Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Kiểm tra và nghiệm thu chất lượng sản phẩm theo quy định.
- Trường hợp cơ quan chức năng có kết luận về chất lượng sản phẩm không đúng theo gói thầu cung cấp thì Chủ đầu tư hoàn trả sản phẩm và yêu cầu Nhà thầu bồi thường thiệt hại theo mức thiệt hại thực tế.

Phần 3A. ĐIỀU KIỆN HỢP ĐỒNG

Chương VI. ĐIỀU KIỆN CHUNG CỦA HỢP ĐỒNG

1. Định nghĩa	Trong hợp đồng này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: 1.1. “Chủ đầu tư” là tổ chức được quy định tại E-ĐKCT; 1.2. “Hợp đồng” là thỏa thuận giữa Chủ đầu tư và Nhà thầu, thể hiện bằng văn bản, được hai bên ký kết, bao gồm cả phụ lục và tài liệu kèm theo; 1.3. “Nhà thầu” là nhà thầu trúng thầu (có thể là nhà thầu độc lập hoặc liên danh) và được quy định tại E-ĐKCT; 1.4. “Nhà thầu phụ” là tổ chức, cá nhân ký hợp đồng với nhà thầu để tham gia thực hiện dịch vụ liên quan; 1.5. “Tài liệu hợp đồng” là các tài liệu được liệt kê trong Hợp đồng, bao gồm bất kỳ bản sửa đổi, bổ sung nào của Hợp đồng; 1.6. “Giá hợp đồng” là giá trị ghi trong hợp đồng giữa chủ đầu tư và nhà thầu, là tổng số tiền ghi trong hợp đồng cho việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ liên quan. Giá hợp đồng đã bao gồm tất cả các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có); 1.7. “Ngày” là ngày dương lịch; “năm” là 365 ngày; 1.8. “Hàng hóa” gồm máy móc, thiết bị, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phụ tùng; sản phẩm; phương tiện; hàng tiêu dùng; hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế; phần mềm thương mại.; 1.9. “Dịch vụ liên quan” bao gồm các dịch vụ như lắp đặt, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa ban đầu, bảo hiểm lắp đặt, bảo hiểm sửa chữa hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác như đào tạo, chuyển giao công nghệ...; 1.10. “Hoàn thành” là việc Nhà thầu hoàn tất các dịch vụ liên quan theo các điều khoản và điều kiện quy định tại Hợp đồng; 1.11. “Địa điểm dự án” là địa điểm được quy định tại E-ĐKCT. 1.12. “Thời gian thực hiện hợp đồng” được tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi các bên đã hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký.
2. Hồ sơ hợp đồng và thứ tự ưu tiên	2.1. Tất cả các tài liệu quy định tại Mục 2.2 E-ĐKC (bao gồm cả các phần của tài liệu) sẽ cấu thành Hợp đồng để tạo thành thể thống nhất, có tính tương hỗ, bổ sung và giải thích cho nhau. 2.2. Các tài liệu cấu thành Hợp đồng được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên sau đây: a) Văn bản hợp đồng, kèm theo các phụ lục hợp đồng; b) E-ĐKCT của hợp đồng đã được điền đầy đủ các nội dung và bao gồm cả các nội dung hiệu chỉnh, bổ sung, làm rõ trong quá trình lựa chọn nhà thầu, hoàn thiện hợp đồng (nếu có);